|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG TỈNH ĐỒNG THÁP**Số: 212/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Tam Nông, ngày 29 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 323/2022/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn:* Trần Ngọc T, sinh năm: 1988. Địa chỉ: ấp P, xã An P, huyện T, tỉnh An Giang.
* *Bị đơn:* Trần Thị Bích N, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Ấp U, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Bích N (đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số: 60, ngày 03 tháng 12 năm 2014).
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* *Về hôn nhân:* Anh Trần Ngọc T và chị Trần Thị Bích N cùng thuận tình ly hôn.
	* *Về nuôi con:* Không có.
	* *Về chia tài sản:* Tài sản chung: Không có; Về nợ chung: Không có.

Về án phí:

* + Anh Trần Ngọc T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0013032 ngày 07 tháng 11 năm 2022, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp. Anh Trần Ngọc T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).
	+ Chị Trần Thị Bích N không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.
1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Đương sự;
* VKSND huyện T;
* UBND xã P, huyện T, ĐT;
* Lưu: hồ sơ vụ án.
 | **THẨM PHÁN****Lê Hùng Cường** |